TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NHA TRANG** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 644/2023/QĐST-HNGĐ	*Nha Trang, ngày 11 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 767/2023/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 8 năm 2023 giữa:

- *Nguyên đơn*: **Nguyễn Thị Thu T**, sinh năm 1985
Địa chỉ: 66 đường số 3 khóm Quốc T, phường Phước T, Nha T.
- *Bị đơn*: **Bùi Nguyễn Hoàng T**, sinh năm 1986
Địa chỉ: 66 đường số 3 khóm Quốc T, phường Phước T, Nha T.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31/8/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn **07** (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Thu T và ông Bùi Nguyễn Hoàng T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thu T và ông Bùi Nguyễn Hoàng T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà Nguyễn Thị Thu T và ông Bùi Nguyễn Hoàng T xác nhận có 01 con chung tên là Bùi Nguyễn Ngọc A, sinh ngày 18/6/2015. Bà T và ông T thỏa thuận nhất trí về việc nuôi con chung và cấp dưỡng như sau: Giao con chung là cháu Bùi Nguyễn Ngọc A, sinh ngày 18/6/2015 cho bà Nguyễn Thị Thu T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Ông T cấp dưỡng nuôi con

chung mỗi tháng 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng), thời gian cấp dưỡng được tính kể từ tháng 10/2023 đến khi cháu Bùi Nguyễn Ngọc A đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, bà Nguyễn Thị Thu T và ông Bùi Nguyễn Hoàng T có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

Tài sản chung, nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Bà Nguyễn Thị Thu T và ông Bùi Nguyễn Hoàng T mỗi người phải nộp 75.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, ngoài ra ông Thọ còn nộp 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Bà Thủy đồng ý tự nguyện nộp thay án phí sơ thẩm cho ông T. Như vậy, bà Nguyễn Thị Thu T phải nộp 300.000 đồng án phí sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0012066 ngày 30/8/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Nha Trang. Bà Thủy đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

Quy định: Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả được xác định theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**** Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP.Nha Trang;
- Chi cục thi hành án dân sự TP.Nha Trang;
-UBND phường Phước T, Nha T (GCNKH số 130 ngày 31/12/2014);
- Các đương sự;
- Lưu: AV, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Bích Liễu